

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

NGUYỄN QUÝ THANH (chủ biên, 2016), **Vốn xã hội và phát triển**, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 321 tr.

Vốn xã hội là một trong những thuật ngữ quan trọng và phổ biến nhất trong nghiên cứu chính trị - xã hội nửa sau thế kỷ XX. Sự quan tâm rộng rãi đối với vốn xã hội xuất phát từ vai trò quan trọng của vốn xã hội trong xây dựng và hoạch định sự phát triển của các xã hội và cộng đồng. Vốn xã hội (các thành phần cũng như chính thể) có những mối liên hệ và tương tác với sự phát triển. Tuy các quan điểm còn khác nhau về mô hình của quan hệ này (tuyến tính hay phi tuyến tính), nhưng các nhà nghiên cứu đều tương đối thống nhất rằng giữa vốn xã hội và phát triển có mối liên hệ. Mối liên hệ này biểu hiện trong những khía cạnh khác nhau, trên những cấp độ khác nhau.

Nội dung cuốn sách làm rõ những chủ đề cốt lõi, nhất là bản chất của vốn xã hội, vai trò của vốn xã hội trong phát triển bền vững và sử dụng tiếp cận vốn xã hội như một cách giải thích cho sự phát triển kinh tế, trong chăm sóc sức khỏe và trong đời sống chính trị.

Sách gồm 6 chương: Chương 1 - Bản chất và phương pháp đo vốn xã hội. Chương 2 - Một số bằng chứng thực nghiệm về các thành tố của vốn xã hội. Chương 3 - Vốn xã hội và sự phát triển bền vững. Chương 4 - Vốn xã hội trong phát triển kinh tế. Chương 5 - Vốn xã hội trong chăm sóc sức khỏe. Chương 6 - Vốn xã hội, việc thực thi công vụ và hiệu lực công quyền.

LÊ HỮU

GS.TS. NGÔ THẮNG LỢI, PGS.TS. TRẦN THỊ VÂN HOA (Đồng chủ biên, 2016), **Động lực tăng trưởng kinh tế Việt Nam - Triển vọng đến năm 2020**, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 226 tr.

Từ sau Đổi mới năm 1986, Việt Nam là một trong những quốc gia có tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh nhất khu vực châu Á nói riêng, trên thế giới nói chung. Tuy nhiên, từ năm 2010 trở lại đây, tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam bắt đầu có biểu hiện suy giảm, từ mức trung bình giai đoạn 2001-2010 là 7,26%, năm 2010 là 6,42%, năm 2011 là 6,24% và đến năm 2013 chỉ còn 5,24%, mức tăng trưởng hàng năm đều không đạt kế hoạch đặt ra. Có nhiều lý giải cho vấn đề này như: ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế toàn cầu khi Việt Nam hội nhập sâu hơn vào nền kinh tế thế giới; cơ cấu của nền kinh tế chưa thực sự phù hợp; chưa phát huy được các nguồn lực cho phát triển kinh tế;... Một trong các giải pháp để có thể khôi phục tốc độ tăng trưởng kinh tế trong thời gian tới là xác định chính xác, có sự điều chỉnh hợp lý các yếu tố động lực tăng trưởng.

Nội dung cuốn sách (gồm 3 chương) đánh giá thực trạng kinh tế Việt Nam giai đoạn 2011-2014 và các động lực của tăng trưởng trong giai đoạn này theo khu vực kinh tế, theo ngành và theo các yếu tố đầu vào; làm rõ những vấn đề bất cập trong tăng trưởng, động lực tăng trưởng và lý giải nguyên nhân. Trên cơ sở đó, đề xuất các quan điểm, định hướng và giải pháp thiết thực điều chỉnh các động lực kinh tế trong giai đoạn từ nay đến năm 2020.

PHẠM NGUYỄN

NGUYỄN THỪA HỮY (2016), **Một góc nhìn lịch sử, văn hóa & con người Việt Nam**, Nxb. Thông tin và Truyền thông, Hà Nội, 486 tr.

Cuốn sách là tập hợp những bài viết cùng những thông tin nghiên cứu và ý tưởng trải nghiệm bản thân nằm chung trong vận hội thăng trầm của đất nước, dân tộc cũng như giới trí thức học thuật trong nhiều năm qua của tác giả. Nội dung sách tập trung vào những chủ đề cơ bản, qua những thông tin và ý tưởng có liên quan đến những vấn đề về lịch sử, văn hóa của Hà Nội, Việt Nam cùng quá trình giao lưu, tiếp biến, hỗn dung của văn hóa Việt trong lịch sử. Sách gồm 3 phần.

Phần 1 đề cập đến *Thăng Long - Hà Nội ngàn năm văn hiến: cảnh và người* từ lịch sử của Kinh thành Thăng Long, sự phức hợp thành Thăng Long,... đến sự chuyển biến về quy hoạch và diện mạo đô thị Hà Nội trong những thập niên cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX.

Phần 2 bàn về *xã hội - văn hóa Việt truyền thống*, gồm: chế độ phong kiến; tính lưỡng nguyên trong xã hội, văn hóa Việt Nam truyền thống; tam giáo đồng nguyên; nền văn hóa Đại Việt - Thăng Long thời Lý; nhân cách người nho sĩ - quan liêu thời Lê - Trịnh;...

Phần 3 - *Giao lưu, tiếp biến và hỗn dung văn hóa Việt* nhấn mạnh đến: hoạt động ngoại giao của nước Pháp nhằm củng cố cơ sở tại Nam kỳ (1862-1874); quan hệ bang giao Việt - Mỹ nửa đầu thế kỷ XIX; tiếp biến văn hóa Việt Nam dưới góc nhìn lý thuyết hệ thống, giáo dục và khoa học trong tầm nhìn chiến lược mới.

Ngoài ra, phần cuối cuốn sách còn có thư mục công trình nghiên cứu và phụ bản ảnh.

HB.

PGS.TS. NGHIÊM ĐÌNH VỸ, TSKH. PHẠM ĐỖ NHẬT TIẾN (2016), **Cải cách giáo dục: Một số vấn đề chung và thực tiễn ở Việt Nam**, Nxb. Chính trị quốc gia, 352 tr.

Nội dung sách nghiên cứu và làm rõ những định hướng cải cách giáo dục của một số nước trên thế giới, rút ra kinh nghiệm và bài học đối với sự phát triển của giáo dục Việt Nam; đi sâu nghiên cứu quá trình cải cách giáo dục ở Việt Nam, tìm hiểu về đường lối phát triển giáo dục của Đảng từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II (1951) đến nay; làm rõ những vấn đề lý luận, đồng thời đưa ra một số giải pháp, kiến nghị mang tính đột phá trong việc tổ chức thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam. Sách gồm 3 phần.

Phần 1 phân tích cải cách giáo dục toàn cầu trong bước chuyển sang thế kỷ XXI, tiến trình cải cách giáo dục của một số nước trên thế giới, kinh nghiệm quốc tế và bài học đối với Việt Nam.

Phần 2 trình bày tổng quan về quá trình cải cách giáo dục ở Việt Nam từ ba cuộc cải cách của giáo dục cách mạng Việt Nam (năm 1950, 1956, 1979) đến đổi mới giáo dục từ những năm 90 của thế kỷ XX đến nay.

Phần 3 phân tích đường lối phát triển giáo dục của Đảng qua những quan điểm giáo dục của Đảng qua các kỳ đại hội; nêu rõ nhận thức về bản chất, tính hệ thống của đổi mới giáo dục trong giai đoạn mới cũng như định hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế; chỉ ra đột phá trong tổ chức thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam.

TV.